TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày 27-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Mến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tô Cấn.

2. Ông Đinh Văn Hoát

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Đinh Hồng Buôi – Thư ký Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà:*** Ông Đinh Văn Thi - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 16/6/2021, đối với các bị cáo:

1. Lê Ngọc D (Tên gọi khác: Không), Sinh ngày 20/11/1986 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Lái xe, quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 09/12. Con ông Lê Xuân H, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964. Vợ Phạm Thị Hồng Th, sinh năm 1989. Chưa có con. Tiền sự, tiền án: Không. Ngày 03/6/2021 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

2. Nguyễn Tấn B (Tên gọi khác: Không), Sinh ngày 06/6/1987 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Lái xe, quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 09/12. Con ông Nguyễn Huy Tr, sinh năm 1956 và bà Phạm Thị Kim Ch, sinh năm 1959. Vợ Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1984. Con có 03, lớn sinh năm 2009 và nhỏ sinh năm 2020. Tiền sự, tiền án: Không. Ngày 03/6/2021 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

3. Nguyễn Tấn Th (Tên gọi khác: Không), Sinh ngày 11/8/1994 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Thợ cơ khí, quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 10/12. Con ông Nguyễn Tấn B, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị C, sinh

năm 1968. Vợ Nguyễn Thị Hoài Th, sinh năm 1995. Con có 02, lớn sinh năm 2012 và nhỏ sinh năm 2017. Tiền sự, tiền án: Không. Ngày 03/6/2021 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

4. Võ Thành L (Tên gọi khác: Không), Sinh ngày 01/12/1985 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Nông, quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 09/12. Cha không xác định và mẹ Võ Thị Nh, sinh năm 1956. Vợ Lê Thị Hương Ng, sinh năm 1988. Con có 01 sinh năm 2017. Tiền sự, tiền án: Không. Ngày 03/6/2021 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

5. Nguyễn Nhất Ph (Tên gọi khác: Không), Sinh ngày 03/9/1989 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Lái xe, quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 10/12. Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1972. Vợ Nguyễn Thị Thu Nh, sinh năm 1993. Con có 02, lớn sinh năm 2013 và nhỏ sinh năm 2021. Tiền sự, tiền án: Không. Ngày 03/6/2021 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Tuấn K, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Bà Phạm Thị Hồng Th, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S bắt quả tang các đối tượng gồm: Lê Ngọc D, Nguyễn Tấn B, Nguyễn Tấn Th, Võ Thành L và Nguyễn Nhất Ph đang có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức "cào tố" tại nhà của Lê Ngọc D trú tại thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Tại hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền 15.310.000đồng các đối tượng sử dụng để đánh bạc và một số công cụ, đồ vật có liên quan.

Qua đấu tranh, các đối tượng Lê Ngọc D, Nguyễn Tấn B, Nguyễn Tấn Th và Võ Thành L đã khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/3/2021 Nguyễn Tấn B, Lê Ngọc D, Nguyễn Tấn Th, Võ Thành L ngồi chơi tại quán nước của ông Trần Văn Đ ở sát nhà D. Trong lúc đang ngồi chơi Th rủ B, D, L đánh bài cào tố thắng thua bằng tiền thì B, D, L đồng ý và tất cả cùng đi vào trong buồng ngủ nhà của D.

D lấy 03 bộ bài Tây 52 lá (tại nhà D đã có sẵn những bộ bài này do D mua để cho những người đến nhà D phục vụ nấu ăn cho đám cưới, đám hỏi chơi giải trí lúc rảnh rỗi), 01 cái mền trải xuống nền nhà rồi cùng với B, Th, L đánh bài cào tố thắng thua bằng tiền.

Về cách thức đánh bài cào tố và ăn chia thắng thua B, D,Th, L quy ước với nhau như sau: Các bị cáo sử dụng bộ bài Tây 52 lá, gồm 13 lá bài nước cơ theo thứ tự từ nhỏ đến lớn là "2", "3", "4", "5", "6", "7", "8", "9", "10", "J", "Q", "K", "A" (xì); 13 lá bài nước rô, 13 lá bài nước chuồn, 13 lá bài nước bích, mỗi nước có thứ tự như nước cơ. Mỗi người chơi được rút tối đa 03 lá bài. Cách tính điểm của bài cào tố theo thứ tự từ cao đến thấp như sau: Điểm cao nhất là khi mở bài có ba lá "A" (xì) gọi là ba trùng "xì", đến ba trùng "K", "Q", "J", "10",..., "2", rồi đến ba cây tiên (là các lá bài từ "J", "Q", "K", ba cây tiên không nhất thiết phải trùng nhau), tiếp đó là đến cộng điểm của ba lá bài lại lấy số ở hàng đơn vị để tính điểm, cao nhất là 9 điểm, thấp nhất là 0 điểm (gọi là bù), trường hợp trong lúc chơi có hai hay nhiều người cùng có ba tiên hoặc cùng bằng điểm nhau thì sẽ tính thắng thua theo thứ tự từ lớn đến nhỏ, nếu vẫn tiếp tục bằng nhau thì sẽ tính theo nước từ lớn đến nhỏ là cơ, rô chuồn, bích. Khi bắt đầu chơi bài mỗi người chơi tự rút cho mình một lá bài và để ngửa ra cho tất cả những người chơi cùng thấy, lúc này ai có lá bài cao điểm nhất thì được quyền rút trước lá bài thứ hai để tự mình xem rồi úp lại không cho những người đánh bạc khác biết và được quyền đặt cược tiền (kêu tài) đầu tiên, số tiền lần cược này ít nhất phải từ 10.000đồng trở lên (không giới hạn số tiền lớn nhất), những người còn lại tiếp tục rút lá bài thứ hai cũng tự xem rồi úp lại, sau khi xem bài, ai cảm thấy điểm bài mình nhỏ, không tiếp tục tham gia thì úp bài chờ đánh ván mới. Những người tham gia thì bỏ ra chiếu bạc bằng số tiền cược (kêu bài) hoặc tố ngược lại (đặt cược tiền cao hơn), ai đồng ý đánh thì bỏ số tiền ra chiếu bạc bằng số tiền của người tố cao nhất, người nào không đồng ý thì úp bài và chịu thua số tiền đã tố. Sau đó những người còn lại tiếp tục rút tiếp lá bài thứ ba và lật ngửa để cộng điểm, nếu ai cộng điểm của hai lá bài ngửa (lá bài thứ nhất và lá bài thứ ba) mà có điểm cao nhất thì có quyền tố, ai cảm thấy điểm bài của mình thấp không tiếp tục tham gia thì úp bài chịu thua số tiền đã cược trong chiếu bạc, nếu không có ai theo thì người tố thắng và được lấy toàn bộ số tiền trên chiếu bạc. Nếu có người theo thì đặt số tiền ra chiếu bạc bằng với số tiền của người tố rồi cùng mở lá bài úp (lá bài thứ hai) để cộng điểm của ba lá bài ai có điểm bài cao nhất là thắng và được lấy toàn bộ số tiền trên chiếu bạc mà các con bạc đã đặt cược, những người còn lại có điểm thấp hơn là thua và thua hết số tiền mà mình đã đặt cược. Sau khi kết thúc ván bài thì tiếp tục đánh lại ván mới như vậy.

Trong quá trình đánh bạc B, D, L, Th còn quy ước nếu người nào thắng (ăn) được số tiền trên 100.000đồng/ván chơi thì bỏ ra số tiền 10.000đồng để sử dụng vào việc mua nước uống và thuốc hút phục vụ trong lúc đánh bạc. D, B, L, Th đánh bạc được khoảng 30 phút thì có Nguyễn Nhất Ph đi chơi phát hiện nên Ph vào tham gia cùng đánh bạc. Khi các bị cáo đang đánh bạc thì có Phạm Tuấn K, Nguyễn Thanh V đến nhà D nhưng chỉ xem chứ không tham gia đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện S phát hiện bắt quả tang.

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 02/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Tấn B, Nguyễn Tấn Th, Võ Thành L và Nguyễn Nhất Ph về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo D, B, Th, L và Ph đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo D, B, Th, L và Ph đều thừa nhận vì muốn có tiền tiêu xài nên ngày 27/3/2021 các bị cáo rủ nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức cào tố thu giữ tại chiếu bạc 15.310.000đồng là có đủ yếu tố cấu thành tội " Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo D, B, Th, L và Ph về tội Đánh bạc. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đối với bị cáo Th, L và Ph phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đối với bị cáo D, B vào ngày 23/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 25.000.000đồng về tội " Đánh bạc" theo bản án hình sự sơ thẩm số 07/2015/HS-ST, các bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích theo Điều 70 Bộ luật hình sự, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 Bộ luật hình sự; xử phạt:

Bị cáo Lê Ngọc D từ 30 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung từ 30.000.000đồng đến 35.000.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Tấn B từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung từ 30.000.000đồng đến 35.000.000đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự; xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Tấn Th từ 45.000.000đồng đến 50.000.000đồng.

Bị cáo Võ Thành L từ 40.000.000đồng đến 45.000.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Nhất Ph từ 40.000.000đồng đến 45.000.000đồng.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã trả lại cho Lê Ngọc D 01 điện thoại di động Nokia 1203 màu đen, 01 điện thoại Iphone 8 màu vàng và số tiền 3.800.000đồng; trả cho Nguyễn Tấn Th 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3 màu hồng; trả cho Võ Thành L 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen; trả cho Nguyễn Nhất Ph 01 điện thoại hiệu Samsung 78 màu đen; trả cho Nguyễn Tấn B 01 điện thoại di động Iphone màu vàng, số tài sản này không liên quan đến việc đánh bạc; Viện Kiểm sát thấy có căn nên không xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 cái mền, 03 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng vì đây là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 15.310.000đồng, vì đây là số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Ý kiến bào chữa, tranh luận của các bị cáo: Các bị cáo không bào chữa, tranh luận và thống nhất về điều luật áp dụng, tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Lời nói sau cùng, các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Tấn B, Nguyễn Tấn Th, Võ Thành L và Nguyễn Nhất Ph đều thừa nhận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/3/2021, các bị cáo đang tham gia đánh bạc ăn tiền tại nhà D đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại hiện trường số tiền 15.310.000 đồng và một số vật chứng, đồ vật có liên quan.

Những lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp các chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Nguyễn Tấn B, Lê Ngọc D, Nguyễn Tấn Th, Võ Thành L, Nguyễn Nhất Ph phạm tội " Đánh bạc", tội phạm và hình phạt đã được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện S truy tố các bị cáo về tội " Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn

nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Tấn Th là người khởi xướng và cùng các bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về nhân thân:

Các bị cáo Nguyễn Tấn Th, Võ Thành L và Nguyễn Nhất Ph có nhân thân tốt.

Các bị cáo Lê Ngọc D và Nguyễn Tấn B: Vào ngày 23/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt mỗi bị cáo 25.000.000đồng về tội " Đánh bạc" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2015/HS-ST, các bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích theo Điều 70 Bộ luật hình sự.

[5.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Tấn Th, Võ Thành L và Nguyễn Nhất Ph phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo D và B phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng.

[6] Căn cứ nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo Th, L và Ph; xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ và xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lê Ngọc D và Nguyễn Tấn B cũng đủ tính răn đe nhằm giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] Vào ngày 27/3/2021 khi các bị cáo Lê Ngọc D, Võ Thành L, Nguyễn Tấn B, Nguyễn Tấn Th, Nguyễn Nhất Ph đang đánh bạc thì Phạm Tuấn K và Nguyễn Thanh V có đến đứng xem nhưng không tham gia đánh bạc. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S không xem xét trách nhiệm hình sự đối với K và V là có căn cứ.

[8] Về vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã trả lại cho Lê Ngọc D 01 điện thoại di động Nokia 1203 màu đen, 01 điện thoại Iphone 8 màu vàng và số tiền 3.800.000đồng; trả cho Nguyễn Tấn Th 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3 màu hồng; trả cho Võ Thành L 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen; trả cho Nguyễn Nhất Ph 01 điện thoại hiệu Samsung 78 màu đen; trả cho

Nguyễn Tấn B 01 điện thoại di động Iphone màu vàng, số tài sản này không liên quan đến việc đánh bạc; Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên không xem xét.

Xét thấy số tiền 15.310.000 đồng thu trên chiếu bạc là số tiền các bị cáo đã sử dụng trong quá trình đánh bạc nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; 03 bộ bài Tây và 01 cái mền là các vật chứng có giá trị sử dụng không đáng kể, đây là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc, Hội đồng xét xử thấy cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng, tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 Bộ luật hình sự, tuyên bố các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Tấn B phạm tội " Đánh bạc"

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc D 36 (Ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ, trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/3/2021 đến 05/4/2021 là 09 ngày nên được trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ là 27 ngày; bị cáo còn phải chấp hành 35 (Ba mươi lăm) tháng 03 (ba) ngày.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn B 30 (Ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ, trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/3/2021 đến 05/4/2021 là 09 ngày nên được trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ là 27 ngày; bị cáo còn phải chấp hành 29 (Hai mươi chín) tháng 03 (ba) ngày.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Tấn B tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Tấn B cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục.

Xử phạt bổ sung bằng tiền các bị cáo Lê Ngọc D và Nguyễn Tấn B, mỗi bị cáo 30.000.000đồng để sung công quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự, tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tấn Th, Võ Thành L, Nguyễn Nhất Ph phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Th số tiền 45.000.000đồng *(Bốn mươi lăm triệu đồng)*.

Xử phạt bị cáo Võ Thành L số tiền 40.000.000đồng *(Bốn mươi triệu đồng)*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhất Ph 40.000.000đồng *(Bốn mươi triệu đồng)*.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 15.310.000 đồng thu trên chiếu bạc theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản ngày 03/6/2021 giữa Công an huyện S và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.

Tịch thu, tiêu hủy 03 bộ bài Tây đã qua sử dụng và 01 mền theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/6/2021 giữa Công an huyện S và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Tấn B, Nguyễn Tấn Th, Võ Thành L, Nguyễn Nhất Ph, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Mến

Nơi nhận:
- Công an huyện S;
- Nhà tạm giữ Công an huyện S;
- Cơ quan THAHS – Công an huyện S;
- VKSND huyện S;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS huyện S;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án + Án văn.